



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Ký bởi: UBND tỉnh Điện Biên
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1833 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 14 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm
Trợ giúp pháp lý nhà nước và Đấu giá tài sản tỉnh Điện Biên trực thuộc Sở Tư pháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ Quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp; Thông tư số 18/2025/TT-

BTP ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực tư pháp ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc thành lập Trung tâm Trợ giúp pháp lý và Đấu giá tài sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2844/TTr-STP ngày 10 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và Đấu giá tài sản tỉnh Điện Biên (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp thực hiện chức năng cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý (TGPL) trong vụ việc TGPL theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý; tổ chức các hoạt động đấu giá tài sản (ĐGTS), cung cấp dịch vụ ĐGTS và các dịch vụ khác liên quan đến tài sản đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, trụ sở và tài khoản theo quy định của pháp luật; chịu sự quản lý trực tiếp của Sở Tư pháp về tổ chức, bộ máy, biên chế, tài chính và hoạt động; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực TGPL của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý và trong lĩnh vực ĐGTS của Cục Hỗ trợ tư pháp thuộc Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Trung tâm; xây dựng hoặc tham gia xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch, văn bản thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Tham gia nghiên cứu, xây dựng, góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành và các đề án, chương trình, kế hoạch có liên quan đến lĩnh vực TGPL và ĐGTS theo phân công của Sở Tư pháp hoặc theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Thực hiện công tác thống kê, tổng hợp, thông tin, báo cáo; quản lý, cập nhật, khai thác và cung cấp cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

4. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện quản lý theo thẩm quyền đối với tổ chức bộ máy, viên chức, người lao động, luật sư thực hiện TGPL, cộng

tác viên TGPL và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

5. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, các nguồn lực được giao và các khoản thu hợp pháp của Trung tâm theo quy định của pháp luật; thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước và các nhiệm vụ quản trị nội bộ khác theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, khảo sát, trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm.

8. Thực hiện công tác thông tin, truyền thông, phổ biến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc bồi thường thiệt hại, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các trách nhiệm pháp lý khác thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức, phân công và điều phối viên chức, người lao động thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo vị trí việc làm, năng lực chuyên môn và yêu cầu công tác; bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực của Trung tâm. Đối với các hoạt động chuyên môn mà pháp luật quy định phải do người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp hoặc chứng chỉ hành nghề thực hiện thì việc phân công phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp giao hoặc theo quy định của pháp luật.

12. Trung tâm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và hoạt động nghiệp vụ về TGPL, bao gồm:

- a) Thực hiện TGPL theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý;
- b) Tổ chức, quản lý hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ TGPL của Trung tâm; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ đối với các Chi nhánh; quản lý, theo dõi hoạt động của người thực hiện TGPL theo quy định của pháp luật.
- c) Tổ chức thẩm định chất lượng vụ việc TGPL; đánh giá hiệu quả vụ việc TGPL tham gia tố tụng; tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người thực hiện TGPL theo quy định của pháp luật.
- d) Lựa chọn, ký kết, quản lý việc thực hiện hợp đồng TGPL với luật sư, cộng tác viên TGPL; quản lý, phân công, theo dõi và đánh giá hoạt động của cộng tác viên TGPL theo quy định của pháp luật.
- đ) Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động TGPL; đề nghị cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện quản lý, thanh toán, chi trả thù lao, bồi dưỡng và các chi phí thực hiện vụ việc TGPL theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện truyền thông về TGPL; xây dựng, phát triển đội ngũ người thực hiện TGPL; thực hiện các nhiệm vụ khác về TGPL theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

13. Trung tâm thực hiện hoạt động ĐGTS theo quy định của pháp luật, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Tổ chức thực hiện hoạt động ĐGTS theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện quyền và nghĩa vụ của tổ chức hành nghề ĐGTS theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và pháp luật có liên quan.

c) Quản lý hoạt động nghề nghiệp của đấu giá viên, người tập sự hành nghề đấu giá thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật.

d) Ký kết, thực hiện hợp đồng dịch vụ ĐGTS và thực hiện các dịch vụ khác liên quan đến hoạt động ĐGTS theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo; chấp hành hoạt động thanh tra, kiểm tra; thực hiện các nhiệm vụ khác về ĐGTS theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm có: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương

a) Phòng Nghiệp vụ I;

b) Phòng Nghiệp vụ II;

c) Chi nhánh TGPL số 1;

d) Chi nhánh TGPL số 2;

đ) Chi nhánh TGPL số 3.

3. Phòng Nghiệp vụ I và Phòng nghiệp vụ II có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng; các Chi nhánh TGPL có Trưởng Chi nhánh. Số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị định số 299/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

Việc bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Trưởng Chi nhánh TGPL thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chi nhánh TGPL chịu sự quản lý của Trung tâm. Chi nhánh có con dấu để giao dịch, sử dụng cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trợ giúp pháp lý. Tên Chi nhánh của Trung tâm được đặt theo số thứ tự thành lập nhưng phải thể hiện rõ tên Trung tâm chủ quản của Chi nhánh.

5. Số lượng người làm việc tại Trung tâm do Giám đốc Sở Tư pháp quyết định giao trong tổng số lượng người làm việc của Sở Tư pháp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

1. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và Đấu giá tài sản tỉnh Điện Biên kế thừa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, viên chức, người lao động, tài sản, tài chính, hồ sơ, tài liệu và các quyền, nghĩa vụ hợp pháp của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản theo Quyết định thành lập và quy định của pháp luật.

2. Các phòng Nghiệp vụ và các Chi nhánh TGPL được tổ chức trên cơ sở sắp xếp, kiện toàn tổ chức hiện có; việc bố trí, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại viên chức quản lý thực hiện theo Luật Viên chức, Nghị định số 259/2026/NĐ-CP và Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tư pháp lãnh đạo, chỉ đạo Giám đốc Trung tâm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm; xây dựng lộ trình thực hiện tự chủ tài chính theo quy định của pháp luật, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Trong quá trình thực hiện Quyết định này, nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc, Trung tâm báo cáo Sở Tư pháp phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên, Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và Đấu giá tài sản tỉnh Điện Biên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận;

- Như Điều 6
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- TT. Đảng ủy UBND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Lương